

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ
trong lĩnh vực Sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý
của Sở Khoa học và Công nghệ**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 và Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2075/QĐ-BKHHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 1695/TTr-SKHHCN ngày 14 tháng 4 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 21 thủ tục hành chính (TTHC) được sửa đổi, bổ sung và 01 TTHC bị bãi bỏ lĩnh vực sở hữu trí tuệ

thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ. (*Danh mục TTHC kèm theo*).

Điều 2. Giao trách nhiệm cho các đơn vị thực hiện các công việc sau:

1. Sở Khoa học và Công nghệ đồng bộ dữ liệu TTHC công bố từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC về Cơ sở dữ liệu TTHC của thành phố Huế theo đúng quy định;

2. Sở Khoa học và Công nghệ, Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã niêm yết, công khai và triển khai thực hiện giải quyết TTHC liên quan theo hướng dẫn tại Quyết định số 2075/QĐ-BKHHCN ngày 09 tháng 4 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung và thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thay thế 08 TTHC tại Mục B . Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ của Danh mục thủ tục hành chính mới được sửa đổi, bổ sung và bị bãi bỏ thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Khoa học và Công nghệ ban hành kèm theo Quyết định số 668/QĐ-UBND ngày 13 tháng 02 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế;

Thay thế 04 TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Sở hữu trí tuệ thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế ban hành kèm theo Quyết định số 3081/QĐ-UBND ngày 26 tháng 9 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế;

Thay thế 07 TTHC có số thứ tự 01, 02, 06, 09, 13, 15, 18 tại mục III Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ mới ban hành theo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế ban hành kèm theo Quyết định số 1867/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế;

Thay thế 02 TTHC có số thứ tự 60, 61 tại mục VI Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ được chuẩn hóa thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế ban hành kèm theo Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế;

Bãi bỏ 01 TTHC có số thứ tự 10 tại mục III Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ mới ban hành theo quy định về phân quyền, phân cấp và phân định thẩm quyền thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế ban hành kèm theo Quyết định số 1867/QĐ-UBND ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Huế;

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ; Chủ tịch UBND các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tư pháp (Cục KSTTHC);
- CT, các PCT UBND thành phố;
- Các PCVP UBND thành phố;
- Trung tâm PVHCC thành phố, cấp xã;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT, KSVX.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Thủy Giang

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG VÀ BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH SỞ HỮU TRÍ TUỆ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

(Kèm theo Quyết định số 1270/QĐ -UBND ngày 16 tháng 4 năm 2026 của Chủ tịch UBND thành phố Huế)

PHẦN I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG (21 TTHC)

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
1.	Thủ tục cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	1.011937	30 ngày	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucon.g.gov.vn)	Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
						<p><i>Chính phủ.</i></p> <p>- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016.</p>		
2.	Thủ tục cấp lại Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	1.011938	16 ngày làm việc	<p>Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia</p>	Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng	<p>- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và</p>	<p>- Cơ quan - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành</p>	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
				(https://dichvucong.gov.vn)		<p>Luật số 131/2025/QH15.</p> <p>- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP và Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp, được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016</p>	phổ.	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
3.	Thủ tục thu hồi Giấy chứng nhận tổ chức giám định sở hữu công nghiệp	1.011939	30 ngày	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không quy định	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu
4.	Thủ tục cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu	1.013916	16 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.		- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
	công nghiệp			Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)		<p>36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15.</p> <p>- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP và Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí,</p>	- Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
						lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.		
5.	Thủ tục cấp lại Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	1.013919	16 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucon.g.gov.vn)	- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đ - Lệ phí công bố Quyết định cấp chứng chỉ: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					<p>nộp đơn: 150.000 đồng/đơn).</p> <p>- Lệ phí đăng bạ Quyết định cấp chứng chỉ: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn).</p> <p>- Lệ phí cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 100.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 200.000 đồng/đơn)</p>	<p>được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP và Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023</p>		

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
6.	Thủ tục thu hồi Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	1.013922	<p>- 30 ngày (Trong trường hợp có quyết định thu hồi Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc Trong trường hợp có căn cứ khẳng định người được cấp Chứng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp không còn đáp ứng các điều kiện hành nghề);</p> <p>- 60 ngày (Trong trường hợp tổ chức, cá nhân có yêu cầu thu hồi</p>	<p>Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucon.g.gov.vn)</p>	Chưa có	<p>- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15.</p> <p>- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ</p>	<p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.</p>	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
			Chúng chỉ hành nghề dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp)					
7.	Thủ tục ghi nhận tổ chức đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	1.013924	16 ngày làm việc	<p>Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)</p>	<p>- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu ghi nhận tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đ.</p> <p>- Lệ phí đăng bạ Quyết định ghi nhận Tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn).</p>	<p>- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15.</p> <p>- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.</p>	<p>- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.</p> <p>- Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.</p>	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
						- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.		
8.	Thủ tục ghi nhận Người đại diện sở hữu công nghiệp	1.013925	14 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không quy định	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
				(https://dichvucong.gov.vn)		<p>93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15.</p> <p>- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.</p>		

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
						- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 ngày 14 tháng 11 năm 2016 qộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp.		
9.	Thủ tục ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	1.013928	16 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	- Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000đ; - Lệ phí công bố Quyết định ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 75.000 đ (Kê từ ngày 01 tháng 01 năm	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn); - Lệ phí đăng bạ Quyết định ghi nhận thay đổi thông tin của tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn).	và Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.		
10.	Thủ tục xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp	1.013942	16 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung	- Lệ phí công bố Quyết định xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp:	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12,	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
				tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn); - Lệ phí đăng bạ Quyết định xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn); - Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu xóa tên tổ chức dịch vụ đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000đ.	Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC	có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
						ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.		
11.	Thủ tục xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp	1.013954	16 ngày làm việc	<p>Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucon.g.gov.vn)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp: 250.000 đ; - Lệ phí đăng bạ Quyết định xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn); - Lệ phí công bố Quyết định 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố. 	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					xóa tên người đại diện sở hữu công nghiệp: 75.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 150.000 đồng/đơn).	- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.		
12.	Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp	1.013955	13 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	- Phí thẩm định hồ sơ kiểm tra nghiệp vụ đại diện sở hữu công nghiệp (mỗi môn): 300.000 đ - Phí phúc tra kiểm tra kết quả nghiệp vụ	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
				(https://dichvucong.gov.vn)	đại diện sở hữu công nghiệp (mỗi môn): 150.000 đ	Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP và Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng		

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
						10 năm 2023.		
13.	Thủ tục cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	1.013956	08 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp: 250.000 đ	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP và bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Thông tư số 263/2016/TT-BTC	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
						ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.		
14.	Thủ tục cấp lại Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	1.013958	16 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucon	Phí thẩm định hồ sơ yêu cầu cấp Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp: 250.000 đồng	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
				g.gov.vn)		<p>131/2025/QH15.</p> <p>- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP và bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.</p> <p>- Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí sở hữu công nghiệp; được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 31/2020/TT-BTC ngày 04 tháng 5 năm 2020; Thông tư số 63/2023/TT-BTC ngày 16 tháng 10 năm 2023.</p>		

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
15.	Thủ tục thu hồi Thẻ giám định viên sở hữu công nghiệp	1.013959	16 ngày làm việc	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không quy định	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu
16.	Thủ tục cấp phó bản văn bằng bảo hộ, cấp lại văn bằng bảo hộ	1.013966	30 ngày	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bằng - Phí công bố:	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
	hộ/phó bản văn bằng bảo hộ			Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	120.000 đồng/yêu cầu	<p>số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15.</p> <p>- Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.</p> <p>- Điểm 4.1 và 4.2 Mục B Phí sở hữu công nghiệp tại Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp (Ban hành kèm theo Thông tư số 263/2016/TT-BTC</p>	- Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
						ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính).		
17.	Thủ tục đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đất nông nghiệp	1.013968	60 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	<p>Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.</p> <p>Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Phí thẩm định hồ sơ: 230.000 đồng/văn bản; - Lệ phí cấp GCN ĐKHD: 60.000 đ (Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2027 trở đi, mức thu lệ phí nộp đơn: 120.000 đồng/đơn); Trường hợp thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VneID thì được miễn lệ phí cấp GCN ĐKHD từ ngày 1/4/2026 đến 	<ul style="list-style-type: none"> - Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Thông tư số 263/2016/TT-BTC 	<ul style="list-style-type: none"> - Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố. 	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
					31/12/2026. - Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bản; - Phí công bố: 120.000 đồng/yêu cầu.	ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính. - Thông tư số 64/2025/TT-BTC của Bộ Tài chính: Quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí nhằm hỗ trợ cho doanh nghiệp, người dân. - <i>Thông tư số 29/2026/TT-BTC của Bộ Tài chính quy định mức thu, miễn một số khoản phí, lệ phí để hỗ trợ cho việc kết nối, khai thác, sử dụng dữ liệu và khuyến khích thực hiện dịch vụ công trên ứng dụng VNeID</i>		
18.	Thủ tục ghi nhận việc sửa đổi nội dung, gia hạn, chấm dứt trước thời	1.013970	30 ngày kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Phí thẩm định hồ sơ: 160.000 đồng/văn bản	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
	hạn hiệu lực hợp đồng chuyên quyền sử dụng đất nông nghiệp			Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	- Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bằng - Phí công bố: 120.000 đồng/yêu cầu	36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính	- Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	
19.	Thủ tục cấp phó bản, cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp	1.013972	30 ngày	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.	- Phí đăng bạ: 120.000 đồng/văn bằng - Phí công bố:	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ.	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
	đồng chuyển quyền sử dụng đất, tượng sở hữu công nghiệp, cấp lại pho bản Giấy chứng nhận đăng ký hợp đồng chuyển quyền sử dụng đất, tượng sở hữu công nghiệp			Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	120.000 đồng/yêu cầu	36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ. - Khoản 7 Điều 29 của Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23 tháng 8 năm 2023 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Sở hữu trí tuệ về sở hữu công nghiệp, bảo vệ quyền sở hữu	- Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
						công nghiệp, quyền đối với giống cây trồng và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ; - Điểm 4.1 và 4.2 Mục B Phí sở hữu công nghiệp tại Biểu mức thu phí, lệ phí sở hữu công nghiệp (Ban hành kèm theo Thông tư số 263/2016/TT-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2016 của Bộ Tài chính).		
20.	Thủ tục ra quyết định bắt buộc chuyển giao quyền sử dụng sáng chế	1.013973	30 ngày kể từ ngày nhận đơn hợp lệ	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Không quy định	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
				(https://dichvucong.gov.vn)		Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023 được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.		
21.	Thủ tục yêu cầu chấm dứt quyền sử dụng sáng chế theo quyết định bắt buộc	1.013974	30 ngày	Cách thức: Nộp trực tiếp hoặc trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích. Địa điểm: Trung tâm Phục vụ hành chính công thành phố, cấp xã hoặc nộp trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia (https://dichvucong.gov.vn)	Không	- Luật Sở hữu trí tuệ số 50/2005/QH11 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 36/2009/QH12, Luật số 42/2019/QH14, Luật số 07/2022/QH15; Luật số 93/2025/QH15 và Luật số 131/2025/QH15. - Nghị định số 65/2023/NĐ-CP ngày 23/8/2023	- Cơ quan trực tiếp thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ. - Cơ quan có thẩm quyền phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố.	Trình tự, thủ tục, thành phần hồ sơ, thời gian xử lý, biểu mẫu

STT	Tên TTHC	Mã TTHC	Thời hạn giải quyết	Cách thức, địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí	Cơ sở pháp lý	Cơ quan thực hiện	Nội dung sửa đổi, bổ sung
						<i>được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 15/2026/NĐ-CP và Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ.</i>		

PHẦN II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (01 TTHC)

STT	Mã TTHC	Tên TTHC	Tên văn bản QPPL quy định việc bãi bỏ TTHC
1.	1.013963	Thủ tục đăng ký dự kiểm tra nghiệp vụ giám định sở hữu công nghiệp	Nghị định số 100/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 3 năm 2026 của Chính phủ